TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B

Ngày 16/7/2024
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 60/2024/HSST

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Ngọc Anh.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Nguyễn Thị Kim Dung.
Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lan Hương, Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm đã thụ lý số: 75/2024/TLST-HS, ngày 03/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HS, ngày 09/7/2024 đối với bị cáo:

Bế Ngọc T, sinh năm 1999.

HKTT: Thôn L, xã H, huyện V, tỉnh L; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bế Viết C, sinh năm 1973 và bà Triệu Thu H, sinh năm 1977; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là út; chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15h ngày 23/3/2024 tại thôn N, xã H, thị xã T, tỉnh B. Công an xã H đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Bế Ngọc T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay phải của T 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai chất bột màu trắng là Heroine.

Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ và niêm phong vật chứng rồi gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 826/KL-KTHS ngày 25/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B kết luận:

"Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư gửi giám định có khối lượng là 0,1460 gam, là ma túy, loại ma túy: Heroine".

Tại cơ quan điều tra Bế Ngọc T khai nhận: T làm nghề lao động tự do, sinh sống và làm việc tại khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh B từ tháng 01/2023 đến nay. T có sử dụng ma túy từ năm 2020. Khoảng 13h ngày 23/3/2024, T đang ở khu công nghiệp Y thì gặp 01 nam thanh niên không quen biết, nam thanh niên đó cũng là người nghiện và rủ T đến xã H, thị xã T mua ma túy để sử dụng, T đồng ý. Nam thanh niên đèo T bằng xe mô tô Wave, không rõ biển kiểm soát chở T đến xã H, thị xã T. Tại đây, T đưa cho người thanh niên 500.000đ và bảo đi mua ma túy. Anh ta đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đi mua ma túy, còn T ngồi đợi ở quán nước. Khoảng 5 phút sau, anh ta quay lại quán nước đưa cho T 01 gói giấy bạc màu vàng và 01 gói giấy bạc màu trắng. T cầm rồi mở hai gói giấy bạc ra xem thì thấy bên trong mỗi gói giấy bạc đều có chất bột màu trắng. T cầm ở lòng bàn tay phải rồi đút tay vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Ngay sau đó thì bị Công an thị xã T kiểm tra bắt quả tang. Nam thanh niên lợi dụng sơ hở đã điều khiển xe mô tô bỏ chạy.

Bản cáo trạng số: 74/CT-VKSTT, ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố Bế Ngọc T về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c, khoản 1, điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Bế Ngọc T về tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249; điều 38; điểm s, khoản 1, điều 51; điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt T từ 13 đến 19 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thị xã T, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15h ngày 23/3/2024, tại thôn N, xã H, thị xã T. Bế Ngọc T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1460 gam Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của Bế Ngọc T đã phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", phạm vào điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma tuý cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, cũng cần giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Xét thấy số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với người thanh niên điều khiển xe mô tô Wave, là người rủ T và trực tiếp đi mua ma túy ngày 23/3/2024, nhưng T không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bế Ngọc T phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1, điều 249; điều 38; điểm s, khoản 1, điều 51; điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2, điều 106; khoản 1, 3 điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử phạt: Bế Ngọc T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024.

Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày 16/7/2024 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định niêm phong dán kín có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Trần Ngọc Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B. - VKSND tx T. - THADS tx T.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.